

Số: /KH-UBND

Đồng Phúc, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua

“Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Đồng Phúc

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 13/03/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Đồng Phúc về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Phúc;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Phúc (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã nhằm hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ phát động.

b) Thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo các Nghị quyết của Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

c) Khơi dậy khát vọng phát triển địa phương, phát huy tính chủ động, sáng tạo và nội lực của cơ sở, Quán triệt sâu sắc quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ và xuyên suốt đến từng thôn và cộng đồng dân cư; đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả với nội dung và hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc thù của địa phương.

b) Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, song hành với việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ để kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, đơn vị thuộc xã; các doanh nghiệp; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

2. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được tổ chức từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết tháng 12/2030.

3. Mục tiêu thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động tại Quyết định số 923/QĐ-TTg, tỉnh Thái Nguyên, xã thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Đề án số 22-ĐA/TU, Kế hoạch số 15-KH/TU, Kế hoạch số 129/KH-UBND; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Đồng Phúc.

4. Nội dung thi đua

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Đề án số 22-ĐA/TU, Kế hoạch số 15-KH/TU, Kế hoạch số 129/KH-UBND; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Đồng Phúc và tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

a) Thi đua nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và phương thức lãnh đạo: Tập trung đột phá về tư duy chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ, công chức xã; chuyển đổi từ phương thức quản lý, điều hành “truyền thống” sang điều hành dựa trên dữ

liệu số và không gian số. Tích cực tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số đến từng hộ gia đình và người dân trên địa bàn.

b) Thi đua phát triển hạ tầng số trên địa bàn: Phối hợp triển khai và nâng cấp hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở UBND xã và các nhà văn hóa thôn theo hướng hiện đại, đồng bộ, đảm bảo an toàn và an ninh mạng.

c) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

d) Thi đua phát triển kinh tế số tại cơ sở: Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh. Thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử, giúp các sản phẩm đặc trưng của xã tiếp cận thị trường rộng lớn hơn thông qua không gian mạng.

đ) Thi đua phát triển xã hội số: Nâng cao chất lượng nguồn lực tại chỗ, đặc biệt là kỹ năng số cho người dân. Triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Bình dân học AI”, tổ chức tập huấn, hướng dẫn để người dân hiểu và sử dụng được các công nghệ số cơ bản vào đời sống và sản xuất. Chuẩn bị đồng bộ các nguồn lực và kiến thức cần thiết để xây dựng cộng đồng dân cư số bền vững.

e) Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh: Duy trì an ninh, trật tự và an toàn thông tin tại địa phương; nâng cao cảnh giác và kỹ năng phòng chống tội phạm mạng cho Nhân dân.

g) Thi đua tuyên truyền và nhân rộng các mô hình điển hình: Chủ động phát hiện, bồi dưỡng và lan tỏa các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số tại các thôn. Tích cực tham gia và vận động Nhân dân hưởng ứng Cuộc thi “Vì Thái Nguyên thân yêu” và các phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo do tỉnh phát động.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã

a) Triển khai phong trào hiệu quả: Tổ chức triển khai sâu rộng, có hiệu quả phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trong phạm vi quản lý. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

b) Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ hoặc vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ được giao. Chủ động tham mưu cho UBND xã các giải pháp, cách làm hay để tháo gỡ khó khăn trong quá trình chuyển đổi số tại cơ sở; tích cực thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính tại địa phương.

c) Triển khai hiệu quả và vận động đông đảo Nhân dân tham gia Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu”, các phong trào khởi nghiệp và các chương trình chuyển đổi số do cấp trên phát động.

e) Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua hệ thống Loa truyền thanh cơ sở và các trang mạng xã hội của xã. Kịp thời phát hiện, biểu dương và đề nghị khen thưởng các cá nhân, hộ gia đình có mô hình ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo tiêu biểu, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

a) Tổ chức và vận động hiệu quả: Chủ động xây dựng và tổ chức các hoạt động thi đua cụ thể, thiết thực và hiệu quả trong hệ thống tổ chức mình. Huy động sự tham gia phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền và các đơn vị liên quan trên địa bàn trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân địa phương hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Có các sáng kiến, giải pháp cụ thể để triển khai sâu rộng và hiệu quả phong trào học tập số, đặc biệt là phong trào “Bình dân học AI”,. Góp phần phổ cập và nâng cao kiến thức khoa học công nghệ, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Tích cực hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và các kế hoạch của tỉnh, xã về chuyển đổi số. Lựa chọn các nội dung chuyển đổi số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của từng tổ chức hội để triển khai hiệu quả. Thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội tại cơ sở. Tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, chính sách và kế hoạch của địa phương nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh trên địa bàn xã

a) Thi đua đổi mới tư duy và chiến lược: Chủ động xây dựng tầm nhìn và chiến lược phát triển lâu dài, bền vững gắn với chuyển đổi số; xây dựng cấu trúc kinh doanh linh hoạt và hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo. Tích cực đầu tư nguồn lực cho công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b) Thi đua làm chủ công nghệ và phát triển nhân lực: Chuyển đổi mạnh mẽ từ việc chỉ ứng dụng sang làm chủ các công nghệ mới, công nghệ thông minh và tự động hóa trong quy trình vận hành. Chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại địa phương; tích cực tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho người lao động, thúc đẩy việc đào tạo nhân lực khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

c) Tích cực cải cách mô hình quản trị doanh nghiệp, đẩy mạnh số hóa các quy trình để tạo sự khác biệt và nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường. Chủ động nghiên cứu, phát triển các sản phẩm và dịch vụ mang tính đột phá, ưu tiên phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương theo định hướng thương hiệu của Thái Nguyên (Làm tại Thái Nguyên). Đảm bảo các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng đầy đủ quy chuẩn kỹ thuật, nhu cầu xã hội và tuyệt đối an toàn, an ninh mạng trong môi trường không gian số.

4. Đối với cá nhân

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

b) Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

IV. SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng cấp Nhà nước và Cờ thi đua của UBND tỉnh:

UBND xã chủ động phát hiện và bồi dưỡng các điển hình tiêu biểu nhất, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phối hợp đề xuất khen thưởng cấp Nhà nước hoặc Cờ thi đua của UBND tỉnh (vào dịp tổng kết năm 2030) theo đúng hướng dẫn và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Đối với các tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, mang tính đột phá và đóng góp lớn vào kết quả chuyển đổi số chung, UBND xã sẽ rà soát và đề nghị cấp trên xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Số lượng đề nghị sẽ bám sát theo quy định tại Kế hoạch số 553/KH-UBND của UBND tỉnh, cụ thể như sau

a) Khen thưởng hàng năm: Tối đa 15 tập thể, 20 cá nhân (toàn tỉnh).

b) Khen thưởng sơ kết vào năm 2027: Tối đa 20 tập thể, 20 cá nhân (toàn tỉnh).

c) Khen thưởng tổng kết vào năm 2030: Tối đa 30 tập thể, 30 cá nhân (toàn tỉnh).

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Căn cứ vào thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua và khả năng thực tế của địa phương, số lượng khen thưởng do Chủ tịch UBND xã quyết định. Việc khen thưởng phải đảm bảo tính kịp thời, công khai và có tác dụng khích lệ, lan tỏa các mô hình chuyên đổi số hiệu quả tại địa bàn.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền xã: Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã, các ban, ngành và các thôn trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Phải xác định việc thúc đẩy khoa học, công nghệ và chuyên đổi số là động lực chính để phát triển kinh tế - xã hội địa phương, từ đó lồng ghép các nội dung thi đua vào chương trình công tác hàng tháng, hàng quý của đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và nâng cao nhận thức: Tận dụng tối đa hệ thống loa truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử của xã và các nhóm Zalo cộng đồng tại các thôn để tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua. Tập trung đổi mới tư duy, giúp người dân và doanh nghiệp trên địa bàn chuyển từ phương thức sản xuất, quản trị truyền thống sang không gian số. Đặc biệt chú trọng triển khai phong trào “Bình dân học AI” để phổ cập kỹ năng số cơ bản cho Nhân dân.

3. Tổ chức các hoạt động thi đua thiết thực và có tiêu chí đo lường rõ ràng: Gắn kết chặt chẽ nội dung thi đua với các nhiệm vụ chính trị và chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã. Lấy kết quả về mức độ chuyên đổi số, đổi mới sáng tạo và hiệu quả phục vụ người dân làm thước đo quan trọng để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm cho cán bộ, công chức và các thôn.

4. Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến: Chủ động tìm kiếm, động viên và biểu dương kịp thời các tập thể, hộ gia đình, cá nhân hoặc doanh nghiệp trên địa bàn có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp công nghệ giá trị. Chú trọng khen thưởng các điển hình có đóng góp xuất sắc trong việc số hóa các sản phẩm đặc trưng địa phương hoặc có mô hình đổi mới sáng tạo hiệu quả trong cộng đồng.

5. Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai Phong trào thi đua; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh, bổ sung giải pháp

phù hợp. Gắn kết quả thực hiện Phong trào thi đua với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

VI. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030 chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2026 - 2027)

UBND xã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức phát động phong trào thi đua tại địa phương chậm nhất trong vòng 30 ngày kể từ ngày 13/3/2026 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch), bảo đảm nội dung, chất lượng, bám sát chỉ đạo của tỉnh, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, tiến hành sơ kết vào năm 2027.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027 - 2030)

Trên cơ sở kết quả sơ kết, UBND xã tiếp tục điều chỉnh giải pháp, đẩy mạnh các hoạt động thi đua bút phá để hoàn thành các mục tiêu đề ra và Tổ chức tổng kết phong trào vào cuối năm 2030 theo hướng dẫn của cấp trên.

2. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Văn hoá – Xã hội là cơ quan Thường trực Phong trào thi đua, chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, đôn đốc thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ phát động và Phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2026 - 2030;

b) Căn cứ hướng dẫn triển khai của Sở Khoa học và Công nghệ, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số xã, doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng;

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2. Đề Trung tâm Dịch vụ tổng hợp tuyên truyền, phát hiện kịp thời biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã: Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng phong trào; chủ động thực hiện các nội dung chuyển đổi số phù hợp với chức năng của tổ chức mình

4. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để tổng hợp báo cáo cấp trên trước ngày 30/11 hàng năm nhằm phục vụ công tác đánh giá, xếp loại thi đua.

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hoá – Xã hội) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Phong Nhuận